

Bản án số: 134/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 24-11-2023

V/v: “*Tranh chấp yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đắc Thắng;

2. Ông Lý Tuấn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 408/2023/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1392023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/11/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thu Tr - sinh năm 2004 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Ph, xã Th, huyện G, tỉnh K.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Tr1 - sinh năm 2003 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố Ph, thị trấn G, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 15/10/2023 của nguyên đơn chị Trần Thu Tr trình bày: Tôi và anh Tr1 có tìm hiểu nhau trước được 03 năm nên đến tháng 03/2023 chúng tôi được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc được 2 - 3 tháng thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không còn tình cảm với nhau, thường xuyên cãi vã nên dẫn đến đánh nhau và chúng tôi đã ly

thân cách nay 02 tháng. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Huỳnh Văn Tr1.

Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung tên Trần Ngọc Bảo A - sinh ngày 18/8/2023, hiện nay con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu anh Tr1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tôi xác định vợ chồng tự nguyện thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, tôi yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Tôi xin được ly hôn với chồng tôi là anh Huỳnh Văn Tr1.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Trần Ngọc Bảo A - sinh ngày 18/8/2023, hiện nay con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi yêu cầu anh Tr1 phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

Tại bản tự khai đề ngày 10/11/2023 bị đơn anh Huỳnh Văn Tr1 trình bày: Tôi và vợ tôi có tìm hiểu nhau trước được 03 năm nên đến tháng 03/2023 chúng tôi được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc được 2 - 3 tháng thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không còn tình cảm với nhau, thường xuyên cãi vã nên dẫn đến đánh nhau và chúng tôi đã ly thân cách nay 02 tháng. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi là Trần Thu Tr.

Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung tên Trần Ngọc Bảo A - sinh ngày 18/8/2023, hiện nay con đang sống với vợ tôi nên tôi đồng ý giao con cho vợ tôi được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tôi xác định vợ chồng tôi đã tự nguyện thỏa thuận xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tôi xác định vợ chồng tôi không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay, tại phiên tòa tôi có ý kiến như sau:

Về hôn nhân: Tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi là Trần Thu Tr.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Trần Ngọc Bảo Anh - sinh ngày 18/8/2023, hiện nay con đang sống với vợ tôi nên tôi đồng ý giao con cho vợ tôi được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tôi đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng là khi án có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Trần Thu Tr và anh Huỳnh Văn Tr1 là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thu Tr xác lập quan hệ hôn nhân với anh Huỳnh Văn Tr1 vào năm 2023, có tổ chức đám cưới nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Trong quá chung sống anh chị cũng không có đăng ký kết hôn, do anh chị không tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân không hợp pháp. Tuy trong quá trình giải quyết vụ án chị Tr và anh Tr1 thống nhất ly hôn nhưng căn cứ vào Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa chị Trần Thu Tr và anh Huỳnh Văn Tr1 là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Trần Thu Tr và anh Huỳnh Văn Tr1 xác định anh chị có 01 người con chung tên Trần Ngọc Bảo A - sinh ngày 18/8/2023, hiện nay con đang sống với chị Tr nên anh chị thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Trần Ngọc Bảo A - sinh ngày 18/8/2023 cho chị Tr được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Do đó, HĐXX ghi nhận sự tự nguyện về con chung của chị Tr và anh Tr1.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự tự nguyện thống nhất là anh Huỳnh Văn Tr1 sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng là khi bản án có hiệu lực pháp luật. Do đó, HĐXX ghi nhận sự tự nguyện về cấp dưỡng nuôi con của chị Tr và anh Tr1.

Anh Huỳnh Văn Tr1 có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Chị Trần Thu Tr và anh Huỳnh Văn Tr1 xác định vợ chồng anh chị đã tự nguyện thỏa thuận xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, HĐXX không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Trần Thu Tr và anh Huỳnh Văn Tr1 xác định vợ chồng anh chị không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Trần Thu Tr phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000796 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Trần Thu Tr đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Anh Huỳnh Văn Tr1 phải nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 9, Điều 53, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Trần Thu Tr và anh Huỳnh Văn Tr1 là vợ chồng.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Trần Thu Tr và anh Huỳnh Văn Tr1 là giao cháu Trần Ngọc Bảo A - sinh ngày 18/8/2023 cho chị Tr được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của anh Huỳnh Văn Tr1 và chị Trần Thu Tr là anh Tr1 cấp dưỡng con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Trần Ngọc Bảo A - sinh ngày 18/8/2023 đủ 18 tuổi.

Anh Huỳnh Văn Tr1 có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Là 300.000 đồng chị Trần Thu Tr phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số

0000796 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Trần Thu Tr đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Anh Huỳnh Văn Tr1 phải nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/11/2023).

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA huyện Gò Quao;
- UBND xã Th;
- UBND thị trấn G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoài Thanh